

Số: 4014/KL-CĐTND

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2024

## KẾT LUẬN

### Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa trên tuyến đường thủy nội địa quốc gia được ủy quyền tại Nghệ An

Căn cứ Quyết định số 1121/QĐ-CĐTND ngày 19/8/2024 của Cục trưởng Cục Đường thủy nội địa Việt Nam về việc thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa; công tác bảo đảm ATGT phục vụ thi công các công trình vượt sông trên tuyến đường thủy nội địa quốc gia được ủy quyền tại Nghệ An;

Xét báo cáo số 20/BC-ĐTTr ngày 26/11/2024 của Đoàn Thanh tra; Cục Đường thủy nội địa Việt Nam kết luận thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa trên tuyến đường thủy nội địa quốc gia được ủy quyền tại Nghệ An như sau:

#### I. KHÁI QUÁT CHUNG

Sở GTVT Nghệ An, địa chỉ tại số 47, đường Lê Hồng Phong, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An là cơ quan trực thuộc UBND tỉnh Nghệ An, có chức năng, nhiệm vụ quản lý kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa theo quy định của pháp luật và các văn bản: Quyết định số 60/2022/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh Nghệ An, Quyết định số 807/QĐ-CĐS ngày 11/5/2001 của Cục Đường sông Việt Nam, Quyết định số 4436/QĐ-BGTVT ngày 17/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải về việc danh mục các tuyến đường thủy nội địa địa phương trên địa bàn tỉnh Nghệ An chuyển thành đường thủy nội địa quốc gia và ủy quyền cho Sở GTVT Nghệ An thực hiện công tác quản lý, bảo trì.

Các gói thầu quản lý, bảo trì thường xuyên đường thủy nội địa quốc gia do Sở GTVT làm chủ đầu tư được tiến hành thanh tra gồm có:

- Gói thầu QLTX-01 quản lý, bảo trì luồng (tuyến) đường thủy nội địa quốc gia thuộc phạm vi Sở Giao thông vận tải Nghệ An quản lý năm 2023 - khu vực 1, đoạn từ km 93+000 đến km 123+700 dài 30,7 km sông Lam do Công ty TNHH Quang Mai (địa chỉ tại xóm 4, xã Tân Hưng, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An) thực hiện (viết tắt là Gói thầu 1/2023);

- Gói thầu QLTX-02 quản lý, bảo trì luồng (tuyến) đường thủy nội địa quốc gia thuộc phạm vi Sở Giao thông vận tải Nghệ An quản lý năm 2023 - khu vực 2, đoạn từ km 124+300 đến km 178+600 dài 53,7 km và từ km 156 đến km 147 sông Lam do Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Khánh Hưng (địa chỉ tại số 8, ngõ 12, đường Nguyễn Văn Cừ, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An) thực hiện (viết tắt là Gói thầu 2/2023);



- Gói thầu QLTX quản lý, bảo trì luồng (tuyến) đường thủy nội địa quốc gia thuộc phạm vi Sở Giao thông vận tải Nghệ An quản lý năm 2024, đoạn từ km 20+00 đến km 54+00 dài 34,0 km và từ km 60+900 đến km 50+000 sông Lam do Công ty TNHH Quang Mại (địa chỉ tại xóm 4, xã Tân Hưng, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An thực hiện (viết tắt là Gói thầu 2024).

## **II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH**

### **1. Gói thầu 1/2023**

#### **1.1. Thực hiện phương án quản lý, bảo trì thường xuyên (các công việc theo hợp đồng)**

a) Công tác triển khai hợp đồng:

Chủ đầu tư, đại diện chủ đầu tư và nhà thầu có biên bản bàn giao mặt bằng; biên bản nghiệm thu công tác triển khai phương tiện, nhân sự.

b) Phương tiện, thuyền viên thực hiện công tác quản lý, bảo trì đường thủy nội địa:

Kiểm tra phương tiện (NA-2517) có giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa, giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa còn hiệu lực; thuyền viên có giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng phương tiện thủy nội địa theo quy định.

c) Nội dung công tác quản lý, bảo trì:

- Công tác kiểm tra tuyến có kết hợp với công tác bảo dưỡng, bảo trì báo hiệu;

- Công tác kiểm tra của cơ quan quản lý phục vụ nghiệm thu: Chủ đầu tư, đại diện chủ đầu tư và nhà thầu có biên bản nghiệm thu giai đoạn;

- Trực đảm bảo giao thông có ghi chép nội dung trực đảm bảo giao thông;

- Đọc mực nước có ghi chép số liệu, vẽ biểu đồ mực nước.

- Thao tác báo hiệu có ghi chép việc trực, thả, điều chỉnh, chống bồi phao; phát quang báo hiệu.

- Bảo dưỡng, sơn báo hiệu có ghi chép việc bảo dưỡng và sơn màu báo hiệu;

- Đo dò, sơ khảo bãi cạn có ghi chép vào sổ đo dò sơ khảo bãi cạn, có lập bản vẽ sơ họa;

- Quan hệ địa phương có lập sổ làm việc với địa phương để tuyên truyền pháp luật, phối hợp bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa.

- Trực phòng chống thiên tai: có ghi chép sổ theo từng ca trực và tài liệu liên quan (công điện phòng chống bão, thông báo xả lũ...), có phân công nhân công trực tại trạm; thời gian trực 02 ca/ngày (24h), từ 7h đến 19h cùng ngày và từ 19h hôm trước đến 7h hôm sau;



- Theo dõi lưu lượng vận tải có ghi chép tổng hợp lưu lượng vận tải theo ngày;
- Theo dõi công trình, cảng bến thủy nội địa, VCN, tai nạn có theo dõi, ghi chép số liệu công trình, cảng bến thủy nội địa, VCN;
- Theo dõi báo hiệu trên tuyến có theo dõi, ghi chép số liệu báo hiệu trên tuyến.

d) Nhân lực tham gia quản lý bảo trì:

Kiểm tra Trạm Quản lý đường sông Đô Lương (Công ty Quang Mại) về hồ sơ nhân lực tham gia công tác quản lý, bảo trì có hợp đồng và thời gian ký hợp đồng, đảm bảo phù hợp với nhiệm vụ, thời gian triển khai thực hiện công việc trên tuyến.

## **1.2. Về lập, quản lý hồ sơ về quản lý, bảo trì đường thủy nội địa**

- Có tài liệu nghiệm thu tháng, nghiệm thu quý, hồ sơ hoàn công và các hồ sơ tài liệu nghiệm thu (Sổ ghi mực nước, Sổ theo dõi lưu lượng vận tải, Sổ trực phòng chống thiên tai, Sổ trực đảm bảo giao thông, Sổ theo dõi công trình, cảng bến thủy nội địa, VCN, tai nạn GT, Sổ theo dõi báo hiệu trên tuyến, Sổ làm việc với địa phương, Sổ đo dò sơ khảo bãi cạn, Sổ báo cáo luồng, Sổ nhật ký tuyến; Biên bản nghiệm thu tháng, nghiệm thu quý, hồ sơ hoàn công; Ảnh chụp kiểm tra tuyến và bảo dưỡng báo hiệu).

Qua thanh tra cho thấy, còn một số tồn tại, hạn chế sau:

- Hợp đồng ký ngày 31/01/2023, còn Biên bản bàn giao mặt bằng, Biên bản Nghiệm thu công tác triển khai phương tiện, nhân sự ngày 02/01/2023 giữa Đại diện Sở Giao thông vận tải Nghệ An, Ban quản lý bảo trì đường bộ và Công ty TNHH Quang Mại;

- Báo cáo tình hình luồng: có báo cáo mực nước nhưng ghi là “mực nước” còn mẫu K1 của TCVN11392-2017 là cao độ mực nước; cột cuối của báo cáo mực nước ghi là “bình quân” nhưng theo mẫu K2 của TCVN 11392-2017 là mực “ghi chú”;

- Sổ Nhật ký tuyến năm 2023 ghi chép một số ngày chưa rõ ràng nên không xác định được tên báo hiệu (cột 9): ngày 13, 14, 15, 16 tháng 10;

- Một số hình ảnh không thể hiện thời gian chụp.

## **2. Gói thầu 2/2023**

**2.1. Thực hiện phương án quản lý, bảo trì thường xuyên (các công việc theo hợp đồng):**

a) Công tác triển khai hợp đồng:

Chủ đầu tư, đại diện chủ đầu tư và nhà thầu có biên bản bàn giao mặt bằng; biên bản nghiệm thu công tác triển khai phương tiện, nhân sự;

b) Phương tiện, thuyền viên thực hiện công tác quản lý, bảo trì đường thủy nội địa:



Kiểm tra phương tiện (NA-2541) có giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa, giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa; thuyền viên có giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng phương tiện thủy nội địa theo quy định.

c) Nội dung công tác quản lý, bảo trì:

- Công tác kiểm tra tuyến có kết hợp với công tác bảo dưỡng, bảo trì báo hiệu;
- Công tác kiểm tra của cơ quan quản lý phục vụ nghiệm thu: Chủ đầu tư, đại diện chủ đầu tư và nhà thầu có tài liệu nghiệm thu tháng, quý;
- Trực đảm bảo giao thông có ghi chép nội dung trực đảm bảo giao thông;
- Đọc mực nước có ghi chép số liệu, vẽ biểu đồ mực nước.
- Thao tác báo hiệu có ghi chép việc trực, thả, điều chỉnh, chống bồi phao; phát quang báo hiệu.
- Bảo dưỡng, sơn báo hiệu có ghi chép việc bảo dưỡng và sơn màu báo hiệu;
- Đo dò, sơ khảo bãi cạn có ghi chép vào sổ đo dò sơ khảo bãi cạn, có lập bản vẽ sơ họa (cắt dọc, cắt ngang và bình đồ);
- Quan hệ địa phương có lập sổ làm việc với địa phương để tuyên truyền pháp luật, phối hợp bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa.
- Trực phòng chống thiên tai có ghi chép sổ theo từng ca trực và tài liệu liên quan (công điện phòng chống bão, thông báo xả lũ...), có phân công nhân công trực tại trạm; thời gian trực 02 ca/ngày (24h), từ 7h đến 19h cùng ngày và từ 19h hôm trước đến 7h hôm sau;
- Theo dõi công trình, cảng bến thủy nội địa, VCN, tai nạn có theo dõi, ghi chép số liệu công trình, cảng bến thủy nội địa, VCN;

- Theo dõi lưu lượng vận tải có ghi chép tổng hợp lưu lượng vận tải theo ngày;
- Theo dõi báo hiệu trên tuyến có theo dõi, ghi chép số liệu báo hiệu trên tuyến.

d) Kiểm tra hiện trường (đoạn từ km 156 đến km 147 sông Lam)

Báo hiệu bố trí đúng sơ đồ tuyến do Công ty cung cấp; màu sắc nhìn rõ, không bị khuất tầm nhìn.

## **2.2. Về lập, quản lý hồ sơ về quản lý, bảo trì đường thủy nội địa**

Có tài liệu nghiệm thu tháng, nghiệm thu quý, hồ sơ hoàn công và các hồ sơ tài liệu nghiệm thu (văn bản nghiệm thu các tháng, bảng chấm điểm theo tiêu chí quản lý, chất lượng; có Sổ ghi mực nước; Sổ theo dõi lưu lượng vận tải; Sổ trực đảm bảo giao thông; Sổ theo dõi công trình, cảng bến thủy nội địa, VCN, tai nạn GT; Sổ theo dõi báo hiệu trên tuyến; Sổ làm việc với địa phương; Sổ đo dò sơ khảo bãi cạn; Sổ báo cáo luồng; Sổ trực phòng chống thiên tai; Sổ nhật ký tuyến; Ảnh chụp báo hiệu...).



Qua thanh tra cho thấy, còn một số tồn tại, hạn chế sau:

- Có ghi hình ảnh bảo dưỡng báo hiệu nhưng còn thiếu. Đơn vị giải trình lưu hình ảnh công tác kiểm tra, bảo dưỡng báo hiệu trên máy tính nhưng bị hỏng nên không còn đủ và theo Quyết định số 159/QĐ-CĐTND ngày 24/02/2023 của Cục ĐTNĐ Việt Nam ban hành quy định tạm thời về quản lý chất lượng trong công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên; công tác ĐTKC bảo đảm an toàn giao thông, chống va trôi trên đường thủy nội địa quốc gia có quy định thời gian lưu giữ tệp hình ảnh tại Nhà thầu là cho đến khi hoàn thành phê duyệt quyết toán công việc và không quá 03 năm và công tác quản lý, bảo trì ĐTNĐ quốc gia năm 2023 thuộc phạm vi thanh tra đã được quyết toán.

- Sổ trực đảm bảo giao thông: thời gian trực 01 ca (24h)/ngày, từ 7h ngày hôm trước đến 7h ngày hôm sau là chưa phù hợp với pháp luật lao động. Đơn vị giải trình đặc thù công tác trực bảo đảm giao thông là thường trực nhận thông tin (điện thoại) tại trạm và công ty có thỏa thuận và công nhân tự nguyện đồng ý;

- Sổ báo cáo luồng: thiếu Báo cáo tình hình hoạt động phương tiện thủy theo mẫu K5 của TCVN 11392:2017;

- Sổ nhật ký tuyến:

+ Một số nội dung công việc ghi chép còn chung chung;

+ Công tác bảo dưỡng phao báo hiệu được duyệt theo đơn giá là tại hiện trường, nhưng nhà thầu thực hiện tại xưởng (Trạm QLĐS);

+ Ngày 12/4 bảo dưỡng và phát quang 5 báo hiệu, tương ứng 16.21 công, so với số nhân công của trạm thì không bảo đảm thực hiện trong một ngày. Nhà thầu có Quyết định số 32/QĐ-GĐ ngày 10/4/2023 về việc điều động tạm thời một số nhân viên của đơn vị bổ sung cho trạm QLĐS để hỗ trợ công việc duy tu, bảo dưỡng đường thủy nội địa trong thời gian trên.

### **3. Gói thầu 2024**

#### **3.1. Thực hiện phương án quản lý, bảo trì thường xuyên (các công việc theo hợp đồng)**

a) Công tác triển khai hợp đồng

Chủ đầu tư, đại diện chủ đầu tư và nhà thầu có biên bản bàn giao mặt bằng; biên bản nghiệm thu công tác triển khai phương tiện, nhân sự (biên bản ngày 06/2/2024);

b) Phương tiện, thuyền viên thực hiện công tác quản lý, bảo trì đường thủy nội địa:

Kiểm tra phương tiện NA-2649 có giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa, Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa; thuyền viên có giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng phương tiện thủy nội địa theo quy định.



c) Nội dung công tác quản lý, bảo trì:

- Công tác kiểm tra tuyến: thực hiện kết hợp với công tác bảo dưỡng, bảo trì báo hiệu;
- Công tác kiểm tra của cơ quan quản lý phục vụ nghiệm thu: Chủ đầu tư, đại diện chủ đầu tư và nhà thầu có tài liệu nghiệm thu giai đoạn;
- Trực đảm bảo giao thông: có ghi chép nội dung trực đảm bảo giao thông;
- Đọc mực nước: có ghi chép số liệu, vẽ biểu đồ mực nước.
- Thao tác báo hiệu: có ghi chép việc trực, thả, điều chỉnh, chống bồi phao; phát quang báo hiệu;
- Bảo dưỡng, sơn báo hiệu: có ghi chép việc bảo dưỡng và sơn màu báo hiệu;
- Đo dò, sơ khảo bãi cạn: có ghi chép vào sổ đo dò sơ khảo bãi cạn, có lập bản vẽ sơ họa (cắt dọc, cắt ngang và bình đồ);
- Quan hệ địa phương: có lập sổ làm việc với địa phương để tuyên truyền pháp luật, phối hợp bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa.
- Theo dõi công trình, cảng bến thủy nội địa, VCN, tai nạn: có theo dõi, ghi chép số liệu công trình, cảng bến thủy nội địa, VCN;
- Theo dõi báo hiệu trên tuyến: có theo dõi, ghi chép số liệu báo hiệu trên tuyến.

Kiểm tra xác suất khối lượng thực hiện, nghiệm thu một số công việc (Hành trình kiểm tra tuyến luồng, thực hiện công tác bảo dưỡng thường xuyên; Hành trình kiểm tra, đánh giá chất lượng công tác bảo dưỡng thường xuyên để phục vụ nghiệm thu; Trực đảm bảo giao thông; Đọc mực nước sông vùng lũ) của tháng 02 và tháng 04/2024 cho thấy khối lượng khối lượng nghiệm thu phù hợp với khối lượng nhà thầu thực hiện.

d) Nhân lực tham gia quản lý, bảo trì:

Kiểm tra Trạm Quản lý đường sông Vinh về hồ sơ nhân lực tham gia công tác quản lý, bảo trì có hợp đồng và thời gian ký hợp đồng, đảm bảo phù hợp với nhiệm vụ, thời gian triển khai thực hiện công việc trên tuyến.

đ) Kiểm tra hiện trường: Báo hiệu bố trí đúng sơ đồ tuyến do công ty cung cấp; màu sắc nhìn rõ, không bị cây che khuất.

### **3.2. Về lập, quản lý hồ sơ về quản lý, bảo trì đường thủy nội địa**

Về cơ bản, có đủ sổ sách, biểu mẫu nghiệp vụ theo mục 7.5 và 7.6 của TCVN 11392:2017 (Biên bản nghiệm thu tháng, hồ sơ hoàn công, Sổ ghi mực nước, Sổ trực đảm bảo giao thông, Sổ theo dõi công trình, cảng bến thủy nội địa, VCN, tai nạn GT, Sổ theo dõi báo hiệu trên tuyến, Sổ làm việc với địa phương, Sổ đo dò sơ khảo bãi cạn, Sổ báo cáo luồng, Sổ nhật ký tuyến, Ảnh chụp báo hiệu).

Qua thanh tra cho thấy, còn một số tồn tại, hạn chế sau:



- Sổ Nhật ký phương tiện: không có (mục 7.2.2 của TCVN 11392:2017 quy định về kiểm tra các sổ nghiệp vụ bao gồm kiểm tra sổ nhật ký phương tiện). Đơn vị giải trình lập sổ sách nghiệp vụ theo mục 7.5 của TCVN 11392:2017 quy định về các loại sổ nghiệp vụ, trong đó không có sổ nhật ký phương tiện, sổ phân công công tác và các mẫu biểu kèm theo không có mẫu sổ nhật ký phương tiện, sổ phân công công tác;

- Sổ báo cáo luồng: cột cao độ MN lớn nhất của Báo cáo tình hình luồng ghi thành cột mực nước (chưa đúng mẫu K1 – TCVN 11392:2017); Báo cáo mực nước chưa đúng mẫu K2 – TCVN 11392:2017 (cột cuối là ghi chú).

- Một số hình ảnh không thể hiện thời gian chụp. Đơn vị giải trình hình ảnh không hiển thị thời gian do đôi khi công nhân chưa thành thạo kỹ năng sử dụng điện thoại thông minh.

### III. KẾT LUẬN

Qua kết quả kiểm tra, xác minh nêu trên cho thấy, kết quả thực hiện các quy định của pháp luật giao thông đường thủy nội địa về quản lý, bảo trì thường xuyên đường thủy nội địa quốc gia như sau:

Sở GTVT Nghệ An và nhà thầu đã triển khai thực hiện công tác quản lý, bảo trì thường xuyên đường thủy nội địa quốc gia theo phương án quản lý, bảo trì (triển khai các công việc theo hợp đồng) như: triển khai phương tiện, nhân sự, bàn giao mặt bằng; phương tiện thực hiện công tác quản lý, bảo trì có đăng ký, đăng kiểm; thuyền viên có giấy chứng nhận khả năng chuyên môn phương tiện thủy nội địa; thực hiện các nội dung công tác quản lý, bảo trì (kiểm tra tuyến, bảo dưỡng, bảo trì báo hiệu; kiểm tra của cơ quan quản lý phục vụ nghiệm thu; trực đảm bảo giao thông; đọc mực nước; đo dò, sơ khảo bãi cạn; quan hệ địa phương để tuyên truyền pháp luật, phối hợp bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa; trực phòng chống thiên tai; theo dõi lưu lượng vận tải; theo dõi công trình, cảng bến thủy nội địa, VCN, tai nạn; theo dõi báo hiệu trên tuyến); báo hiệu đủ theo sơ đồ, màu sắc nhìn rõ, không bị khuất tầm nhìn; lập, quản lý hồ sơ quản lý, bảo trì đường thủy nội địa theo quy định.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, Sở GTVT Nghệ An và các nhà thầu còn một số tồn tại, hạn chế như đã nêu trên (mục II).

\* Nguyên nhân dẫn đến những tồn tại, hạn chế:

- Một số quy định liên quan còn bất cập như: mục 7.5 của TCVN 11392:2017 quy định về các loại sổ nghiệp vụ, trong đó không có sổ nhật ký phương tiện, sổ phân công công tác và các mẫu biểu kèm theo không có mẫu sổ nhật ký phương tiện, sổ phân công công tác, còn mục 7.2.2 của TCVN



11392:2017 quy định về kiểm tra các sổ nghiệp vụ bao gồm kiểm tra sổ nhật ký phương tiện;

- Một số mẫu biểu sổ sách, tài liệu, từ ngữ chuyên môn theo TCVN 11392:2017 không có hướng dẫn, giải thích hoặc hướng dẫn chưa cụ thể nên dẫn đến cách hiểu khác nhau;

- Thông tư số 08/2019/TT-BGTVT ngày 28/02/2019 của Bộ GTVT có quy định về ghi hình ảnh nhưng chưa quy định cụ thể (như phương tiện, thiết bị, cách thức ghi, bảo quản, lưu trữ hình ảnh...) dẫn đến các đơn vị gặp khó khăn, vướng mắc và còn lúng túng khi thực hiện;

- Các đơn vị liên quan đến tồn tại, hạn chế chưa nắm vững các quy định pháp luật giao thông đường thủy nội địa.

#### **IV. KIẾN NGHỊ**

##### **1. Sở GTVT Nghệ An**

- Căn cứ các tồn tại, hạn chế nêu trên, tiến hành rà soát việc thực hiện các gói thầu quản lý, bảo trì ĐTNĐ quốc gia năm 2023 và 2024 để thực hiện thanh, quyết toán đúng quy định; trường hợp hồ sơ, tài liệu không đủ điều kiện thanh, quyết toán thì thực hiện thu hồi các khoản kinh phí liên quan theo quy định;

- Tăng cường công tác quản lý, bảo trì thường xuyên tuyến đường thủy nội địa quốc gia thuộc phạm vi quản lý của đơn vị.

##### **2. Công ty TNHH Quang Mại và Công ty Cổ phần Quản lý và Xây dựng Khánh Hưng**

- Phối hợp với Sở GTVT Nghệ An rà soát các tồn tại nêu trên để thực hiện thanh, quyết toán đúng quy định;

- Có biện pháp chấn chỉnh, rút kinh nghiệm đối với tập thể, cá nhân liên quan đến tồn tại;

- Rà soát, hoàn thiện quy trình quản lý chất lượng của công ty để thực hiện công tác quản lý, bảo trì đường thủy nội địa ngày càng chất lượng và hiệu quả.

##### **3. Giao Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng Cục ĐTNĐ Việt Nam**

Chủ trì rà soát, nghiên cứu, tham mưu một số nội dung sau: xem xét tính khả thi của việc ghi hình ảnh trong quá trình bảo trì, bảo dưỡng trên tuyến để hướng dẫn cụ thể hoặc đề nghị bãi bỏ; bổ sung một số biểu mẫu chưa có trong TCVN 11392:2017 (như Sổ Nhật ký phương tiện...).

**4. Thời hạn báo cáo:** chậm nhất ngày 31/3/2025, các cơ quan, đơn vị (Sở, nhà thầu, Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng) báo cáo kết quả thực hiện kết luận bằng



văn bản, kèm theo 01 bộ phô tô tài liệu liên quan để chứng minh kết quả thực hiện kết luận về Cục Đường thủy nội địa Việt Nam (qua Phòng Pháp chế - Thanh tra).

Trên đây là kết luận thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa trên tuyến đường thủy nội địa quốc gia được uỷ quyền tại Nghệ An./.

**Nơi nhận:**

- Thanh tra Bộ (đề b/c);
- Cục trưởng (đề b/c);
- Sở GTVT Nghệ An (đề t/h);
- Cty TNHH Quang Mại (đề t/h);
- Cty CP QL&XD Khánh Hưng (đề t/h);
- Phòng QLKCHT cục (đề t/h);
- Lưu: VT, HSTTr.



**Lê Minh Đạo**